

VNINDEX 1,132.00 +0.58%	HNX 228.76 +0.95%	UPCOM 85.53 -0.28%	DOW JONES 34,418.47 +0.03%	NIKKEI 225 33,422.52 -0.98%	DAX 16,039.17 -0.26%
--	------------------------------------	-------------------------------------	---	--	---------------------------------------



Nhận định thị trường và chiến lược

"HỒI PHỤC"

Kết thúc phiên giao dịch ngày 04/07/2023, VNIndex đóng cửa tăng 6.50 điểm (+0.58%) và đóng cửa tại mức 1,132.00 điểm. Thị trường tiếp tục tăng điểm từ đầu phiên, tuy gặp có áp lực bán vào giữa phiên nhưng lực mua trở lại giúp thị trường đóng cửa cao nhất phiên. Thanh khoản toàn thị trường đạt 14,287 tỷ, tăng 36% so với phiên trước đó.

Chỉ số VN30 ghi nhận tăng 4.63 điểm với 19 mã tăng giá, 5 mã giảm giá, 6 mã đứng giá. Các mã tăng giá tích cực trong nhóm VN30 là PLX (+5.84%), SSI (+3.11%), NVL (+2.06%), PDR (+1.80%), BVH (+1.24%). Trong khi đó các mã giảm mạnh trong nhóm VN30 là BID (-1.12%), VJC (-0.32%), ACB (-0.23%), VNM (-0.14%), SAB (-0.07%). Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VNIndex (+0.58%), HNXIndex (+0.95%), UPCOMIndex (-0.28%), VN30 (+0.41%), HNX30 (+2.00%), VNMID (+1.25%), VNSML (+1.09%), VNDIAMOND (+0.41%), VNFINLEAD (+0.65%), VNCOND (+0.58%), VNCONS (+0.40%).

Xét theo nhóm ngành, nhóm Chứng khoán là điểm sáng với nhiều cổ phiếu tăng mạnh như VCI (+7.00%), SSI (+3.11%), HCM (+5.67%). Nhóm Dầu khí cũng ghi nhận tăng điểm mạnh như PVD (+4.02%), PVS (+4.22%), PVB (+5.22%). Ngoài ra nhóm Thép và Bán lẻ cũng ghi nhận hồi phục nhẹ.

Khối ngoại bán ròng với giá trị đạt 452 tỷ đồng trên toàn thị trường. Các mã được khối ngoại mua ròng lớn là SSI (+72 tỷ), HPG (+46 tỷ), VNM (+45 tỷ), VHC (+39 tỷ), VCI (+28 tỷ). Ở chiều ngược lại, các mã bị khối ngoại bán ròng mạnh là VHM (-365 tỷ), STB (-193 tỷ), NLG (-56 tỷ), HCM (-45 tỷ), DGC (-32 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Thị trường bật tăng trở lại sau 2 phiên chạm về đường MA10 ngay với KLGĐ gia tăng trở lại. Tuy nhiên khối lượng gia tăng ghi nhận không quá lớn và thị trường vẫn ở gần vùng kháng cự 1.040 điểm cho thấy nhịp điều chỉnh hạn chế chưa kết thúc. Ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn của thị trường nằm ở vùng 1.100 điểm và thấp hơn ở vùng 1.080.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Thị trường vẫn đang ở vùng rủi ro, vì vậy NĐT tiếp tục giữ tỷ trọng ở mức hợp lý, tái cơ cấu danh mục và hạn chế mua mới với các mã đã đạt biên độ tăng và gần vùng kháng cự. NĐT quan sát phản ứng của thị trường tại các vùng hỗ trợ.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

-Link: Báo cáo phân tích cổ phiếu – VPB

Tin tức thị trường thế giới

Các đồng tiền châu Á lại mất giá mạnh trước USD. Chưa tới một năm sau cú sốc tỷ giá diễn ra vào cuối năm 2022, nhiều đồng tiền châu Á lại một lần nữa rơi vào tình trạng tương tự khi tỷ giá giảm sâu. Đáng chú ý nhất là đồng yên. Nguyên nhân lớn nhất và cũng dễ nhận thấy nhất là sự khác biệt trong chính sách tiền tệ ở châu Á và Mỹ, nền kinh tế lớn nhất thế giới và cũng là quốc gia có sức ảnh hưởng mạnh nhất trên thị trường tài chính toàn cầu. Tại Mỹ, Cục dự trữ liên bang FED vẫn đang kiên trì với cuộc chiến chống lạm phát, nhằm đưa chỉ số giá tiêu dùng CPI về mức mục tiêu 2% từ mức 4% như hiện nay. Ở chiều ngược lại, các nước châu Á hầu như không phải đối mặt với tình trạng lạm phát cao.

Mới đây, Trung Quốc đã ban hành các hạn chế xuất khẩu với hai loại khoáng sản mà Mỹ cho là rất quan trọng trong việc sản xuất chất bán dẫn, hệ thống tên lửa và pin mặt trời. Cụ thể, vào ngày 3/7, Bộ Thương mại Trung Quốc thông báo hai khoáng sản là gallium và germanium, cùng với hơn ba chục kim loại liên quan và các vật liệu khác, sẽ bị kiểm soát xuất khẩu không xác định kể từ ngày 1/8. Các hạn chế xuất khẩu nhằm kiểm chế lĩnh vực công nghệ cao của đối thủ đang dần trở thành một trọng tâm trong cuộc cạnh tranh giữa Mỹ và Trung Quốc.

Tin tức nổi bật trong ngày

- Việt Nam ký thoả thuận vay 10.000 tỷ vốn ODA từ Nhật Bản
- Hai kịch bản tăng trưởng GDP 6 tháng cuối năm 2023
- Giá heo hơi hôm nay 4/7: Lập đỉnh mới, chi phí thức ăn chần nuôi giảm
- Còn 37 bộ và 3 địa phương giải ngân vốn đầu tư công dưới 15%
- Kết quả thanh tra 4 doanh nghiệp bảo hiểm: Tỷ lệ hủy hợp đồng năm thứ nhất lên đến 73%

Lịch sự kiện đáng chú ý

05/07/2023: PMI và PPI của EU
07/07/2023: Tỷ lệ thất nghiệp Mỹ

Chỉ số thị trường Việt Nam	04/07/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1.132,00	0,58%	-0,00%	6,61%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	14.623,49	35,69%	-28,08%	6,24%
HNX	228,76	0,95%	-0,97%	5,93%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1.964,46	70,18%	-5,63%	30,44%
Upcom	85,53	-0,28%	-0,08%	5,68%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	826,26	22,08%	-26,64%	43,88%
P/E VNIndex (x)	13,41	0,58%	0,22%	6,18%
P/B VNIndex (x)	1,74	0,68%	0,58%	6,10%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	PLX 5,84%	BID -1,12%	PLX 6,13%	TCB -3,90%	GVR 26,09%	VJC -4,37%
2	SSI 3,11%	VJC -0,32%	HPG 4,17%	KDH -3,34%	PDR 24,54%	VIC -2,47%
3	NVL 2,06%	ACB -0,23%	GVR 3,57%	MSN -2,70%	HPG 23,24%	SAB -2,17%
4	PDR 1,80%	VNM -0,14%	SSI 2,71%	MWG -2,48%	SSI 21,34%	VRE -1,63%
5	BVH 1,24%	SAB -0,07%	VRE 1,87%	VPB -1,98%	MWG 13,97%	POW -0,74%

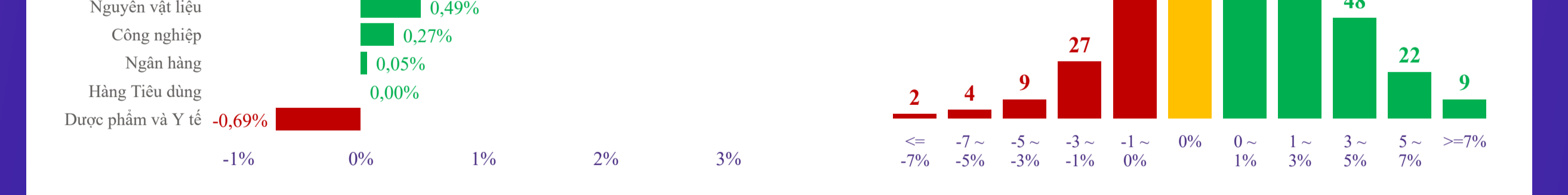
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	VCI 7,00%	DHG -2,84%	SVC 22,62%	QCG -15,35%	QCG 68,64%	ROS -17,43%
2	DBC 6,79%	VCF -2,61%	CAV 13,51%	DIG -6,93%	POM 50,00%	LGC -10,33%
3	VDS 6,64%	TDM -1,83%	PVT 10,77%	LGC -5,28%	GEX 39,22%	HQC -8,28%
4	HCM 5,67%	ACG -1,82%	HBC 9,90%	BIC -5,18%	VIX 35,08%	PC1 -7,80%
5	AGR 5,63%	EIB -1,46%	VHC 9,40%	ITA -5,16%	FRT 34,34%	NT2 -7,32%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	LEC 6,99%	HVG -12,10%	LAF 16,80%	VHG -87,78%	TDH 63,58%	FTM -55,50%
2	RIC 6,92%	VHG -7,37%	KHA 15,92%	FTM -22,61%	PDN 52,79%	RIC -32,20%
3	EVG 6,91%	COM -7,00%	HDC 14,63%	TTB -21,80%	HCD 42,64%	UDC -22,27%
4	ABR 6,85%	FTM -6,97%	UDC 12,79%	SII -14,29%	VPH 40,50%	PXS -18,57%
5	TNT 6,83%	HOT -6,77%	VNG 12,09%	ST8 -12,07%	LGL 37,54%	SII -18,11%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	04/07/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	16.039,17	-0,26%	1,43%	1,24%
Dow Jones	34.418,47	0,03%	2,05%	2,97%
FTSE 100	7.519,72	-0,10%	0,89%	-3,13%
Nikkei 225	33.422,52	-0,98%	2,21%	8,93%
S&P 500	4.455,59	0,12%	2,47%	6,29%
Tỷ giá				
USD/VND	23.700,00	0,02%	0,72%	0,98%
USD/JPY	144,45	-0,15%	0,66%	3,58%
GBP/USD	1,27	0,00%	0,00%	2,42%
EUR/USD	1,09	0,00%	0,00%	1,87%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	76,25	2,14%	2,56%	-2,16%
Khí tự nhiên	2,75	1,48%	-4,84%	4,17%
Than	142,50	-1,72%	13,55%	-11,08%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Quặng sắt	112,50	0,90%	0,00%	13,07%
Thép	3.746,00	0,62%	2,27%	3,25%
Bạc	22,95	0,31%	0,79%	-0,61%
Vàng	1.925,09	0,19%	0,12%	-1,63%
Gỗ	524,00	-1,32%	-6,34%	4,49%
Thép cuộn cán nóng	893,00	-2,72%	-0,89%	-6,10%
Đồng	3,66	-3,17%	-3,17%	2,81%
Nông nghiệp				
Lợn hơi	97,83	2,28%	7,18%	17,82%
Cao su	130,90	-0,46%	-1,13%	-3,47%
Cà phê	165,20	-0,33%	-1,70%	-13,96%
Đường	23,32	1,88%	-3,56%	-9,54%
Lúa mì	628,50	-1,22%	-14,29%	1,00%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 04/07/2023



3. GTGD tài ròng ngoài 10 phiên (tỷ VND)

21/06	22/06	23/06	26/06	27/06	28/06	29/06	30/06	03/07	04/07
-42	-421	3	-356	-464	106	109	415	128	-452

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

21/06	22/06	23/06	26/06	27/06	28/06	29/06	30/06	03/07	04/07
-290	83	-391	46	-55	-44	14	104	93	192

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
SSI	21.800	2.940.700
HPG	46.324	771.200
VNM	45.268	643.800
VHC	39.331	554.800
VCI	27.822	723.900

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VSC	124.160	8.333.900
VCB	28.134	957.500
MCB	20.020	715.000
BCM	16.123	201.300
VPB	13.985	704.800

Top 5 bán

GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VHM -24.000	4.000.000
STB -152.500	2.500.000
NLG -45	-1.730.000
HCM -45	-1.560.000
DGC -32.1	-501.000

Top 5 bán

GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
KDC -20.000	-810.000
NAB -500.000	-1.000.000
SHS -1.000.000	-1.000.000
PVS -5.0	-150.000
PVD -3.15	-125.000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình
Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151
Email: research@abs.vn
Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin và nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.